TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN PHÚ QUỐC **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **133/**2019/HSST
Ngày: 20/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lâm Thanh Điền**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Tấn Đấu
2. Ông Trịnh Phước Đức

Thư ký phiên tòa: **Ông Đặng Đình Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2019/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo **Trần Văn Nh**, sinh năm 1998.

Nơi sinh: VL

Nơi cư trú (HKTT): Số 10/109, khu 5, thị trấn T Ô, huyện T Ô, tỉnh VL.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Cha: Trần Văn D, sinh năm 1975 (Còn sống). Mẹ: Trần Thị Thùy T, sinh năm 1977 (Còn sống).

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: 02 lần.

Lần thứ nhất: Ngày 20/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện T Ô, tỉnh VL xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Lần thứ hai: Ngày 21/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T Ô, tỉnh VL xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 20/7/2017, bị trưởng công an xã TM, huyện T Ô, tỉnh VL xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị tạm giam từ ngày 17/11/2019 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp TT, xã TL, huyện Giồng Riềng, tỉnh KG.

(Ông B có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 03 giờ, ngày 19/8/2019, bị cáo Trần Văn Nh thức dậy thấy ông B (cha dượng của Nh) và Hưng đang ngủ say, Nh biết ông B có tiền để trong bóp da (ví da) cất trong túi quần đang mặt trên người nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nh đến bên ông B dùng tay kéo khóa túi quần của ông B và móc lấy cái ví của ông B rồi mở cửa phòng ra lấy hết tiền trong ví gồm 9.100.000đồng và 04 USD. Lấy tiền xong Nh để cái ví có giấy tờ tùy thân của ông B vào hộc để đồ của chiếc xe mô tô của ông B dựng trước phòng trọ rồi đi đến cảng BV đợi trời sáng mua vé tàu về RG. Khi đi đến bến tàu, Nh đã sử dụng hết 600.000đồng (mua vé tàu, trả tiền xe và ăn uống) thì bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

** Tang vật thu giữ:*

- Tiền Việt Nam: 8.500.000đồng;
- Tiền đô la Mỹ: 04 USD;
- 01 cái bóp da (ví da) nam màu nâu, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Tất cả các tang vật trên đã trao trả cho chủ sở hữu

* Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 58/KL-HĐĐGTS, ngày 16/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PQ kết luận:

- 04 (Bốn) đô la Mỹ có giá trị 93.000đồng.
- 01 cái bóp da (ví da) nam màu nâu, không có nhãn hiệu nên không xác định được đối tượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nh không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện PQ.

Cáo trạng Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSPQ, ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáoTrần Văn Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52.

Xử phạt: Trần Văn Nh từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn B đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn Nh thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác là sai và vi phạm pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông Nguyễn Văn B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị khiếu nại. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Nh thừa nhận vào khoảng 03 giờ, ngày 19/8/2019 bị cáo là người trực tiếp trộm cắp số tiền 9.100.000đồng và 04 đô la Mỹ tại phòng trọ thuộc ấp BV, xã HN, huyện

PQ, tỉnh KG. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người bị hại có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Nh đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Trần Văn Nh đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 9.193.000 đồng đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, đây là các hành vi nguy hiểm cho xã hội và khung hình phạt đến 03 năm tù. Vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm để đủ sức răn đe, phòng ngừa với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 có tiền án và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Văn Nh có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các vấn đề khác:

Về tang vật vụ án: Tang vật vụ án là tiền Việt Nam là 8.500.000đồng; 04 đô la Mỹ và 01 bóp da (ví da) nam màu nâu đã qua sử dụng đã giao trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn B đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Nh phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Xử phạt: Trần Văn Nh 01 (một) năm tù giam, được tính kể từ ngày 19/8/2019 là ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

3. Tang vật vụ án: Đã giao trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn B đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Án xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KG xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện PQ;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh KG;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở Tư pháp KG
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền